

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- SƠN LA**

Bản án số: 02/2025/HSST
Ngày: 05/11/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Mai.
Ông Lường Văn Duôi.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 05/11/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2- Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 09/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 23/10/2025 đối với bị cáo:

Là Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/7/2002 tại xã Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Là Văn M, sinh năm: 1979 và bà: Lò Thị H, sinh năm: 1980; Bị cáo có vợ: Mè Thị X, sinh năm: 2005 và 01 con 2 tháng tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2025 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút, ngày 12/7/2025 tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu P, xã Q, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Là Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: Một bao thuốc lá vỏ màu vàng, bên trong có gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc màu vàng có một gói nilon màu trắng bên trong có một lớp nilon màu trắng chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine (*N khai nhận là Heroine*).

Ngày 12/7/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Là Văn N có khối lượng 0,23 gam trích rút toàn bộ 0,23 gam (ký hiệu

A1) gửi giám định chất và loại ma túy. Đồng thời ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 787/KL-KTHS ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Là Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 12/7/2025 Là Văn N một mình đi bộ từ nhà bố vợ ở tiểu khu P, xã Q, tỉnh Sơn La đi đến khu vực đường thuộc tiểu khu P, xã Q, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp và hỏi mua của người đàn ông (N không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ven đường, N gặp và hỏi mua của người đàn ông này một gói nilon màu trắng bên trong có một lớp nilon màu trắng chứa chất bột cục màu trắng là Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy N cầm ở tay bên phải rồi đi bộ về nhà. Trên đường quay về nhà bố vợ thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Là Văn N.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-KV2 ngày 07/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố Là Văn N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Là Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Là Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Là Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Là Văn N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu trắng + một mảnh giấy bạc màu vàng + một vỏ bao thuốc lá được đựng trong một phong bì niêm phong.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Ý kiến của bị cáo Là Văn N: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Bị cáo thừa nhận ngày 12/7/2025 tại tiểu khu P, xã Q, tỉnh Sơn La Nam gặp và hỏi mua ma túy của người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ven đường một gói nilon màu trắng bên trong có một lớp nilon màu trắng chứa chất bột cục màu trắng là Heroine với giá 200.000 đồng. Mục đích để bản thân sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 12/7/2025 bắt quả tang Là Văn N tàng trữ ma túy; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi

giám định và niêm phong; Kết luận giám định số: 787/KL-KTHS ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các bản tự khai của bị cáo; Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Bị cáo Là Văn N thực hiện hành vi phạm tội vào hồi 21 giờ 00 phút, ngày 12/7/2025 do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 để xét xử đối với bị cáo.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 quy định:

“ Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/7/2025 bị cáo đã có hành vi cất giấu 0,23 gam loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine với mục đích để bản thân sử dụng của bị cáo Là Văn N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị

cáo có ông nội là người có công với cách mạng được Bộ Tư lệnh Quân khu 2 chứng nhận đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến và được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản giá trị, không có thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 mảnh nilon màu trắng + một mảnh giấy bạc màu vàng + một vỏ bao thuốc lá được đựng trong một phong bì niêm phong là vật không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông tại tiểu khu P, xã Q, tỉnh Sơn La là người mà Là Văn N khai đã bán ma túy cho Nam, do Nam không biết tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra, xử lý là đảm bảo theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Là Văn N kết quả điều tra xác minh xác định: Ngày 11/7/2025 Là Văn N đi làm thuê tại phường T, thành phố Hải Phòng, Nam mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 50.000 đồng, sau khi mua được ma túy Nam đã sử dụng hết tại phòng trọ. Cơ quan điều tra đã tiến hành thử ma túy thông qua nước tiểu, kết quả Là Văn N dương tính với chất ma túy. Quá trình điều tra xác định Nam chưa có tiền án, tiền sự, Là Văn N không đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, không thuộc chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Do đó hành vi của bị cáo không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy, chữa cháy; Cứu nạn cứu hộ; Phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 30/9/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính đối với Là Văn N xét thấy là có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Là Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Là Văn N 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng + một mảnh giấy bạc màu vàng + một vỏ bao thuốc lá được đựng trong một phong bì niêm phong (Mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Sơn La; Quyết định chuyển vật chứng số: 01/QĐ-VKS-KV2 ngày 02/10/2025 của Viện kiểm sát khu vực 2- Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Thuận Châu -
Công an tỉnh Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

